BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

QUỸ KHEN THƯỞNG

KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

GIỚI THIỆU

GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ LẦN THỨ 9

Hà Nội, 2019

MỤC LỤC

1. Lời giới thiệu của GS.TS Nguyễn Văn Minh, Hiệu trưởng

2. Thư của NGND.GS.TSKH Bùi Văn Ba

3. Thư của NGND.GS.TSKH Phan Nguyên Hồng

4. Quyết định thành lập Quỹ khen thưởng Khoa học & Công nghệ

5. Quyết định trao Giải Tập thể tiêu biểu cho Bộ môn Tâm lý ứng dụng – Khoa Tâm lý – Giáo dục

6. Quyết định trao đồng Giải Nhất cá nhân cho PGS.TS Lục Huy Hoàng – Khoa Vật lý và PGS.TS Nguyễn Thu Tuấn – Khoa Nghệ Thuật

7. Quyết định trao Giải thưởng dành cho Bộ môn chủ trì nhiều đề tài Khoa học (từ cấp Bộ trở lên) cho Bộ môn Toán giải tích – Khoa Toán – Tin

8. Quyết định trao Giải thưởng KHCN dành cho cán bộ trẻ cho TS. Lê Trung Dũng – Khoa Sinh học

9. Quyết định trao Giải thưởng dành cho bài báo khoa học xuất sắc nhất cho TS Ngô Tuấn Cường – Khoa Hóa học

10. Danh sách các tập thể và cá nhân đã ủng hộ Quỹ

LỜI GIỚI THIỆU
CỦA CHỦ TỊCH QUỸ GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, cái nôi đầu tiên của ngành Sư phạm Việt Nam được thành lập vào năm 1951, cho đến nay đã tròn 68 năm. Trong suốt thời gian xây dựng và phát triển với phương châm lấy khoa học làm then chốt, làm động lực để biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo, đội ngũ các nhà giáo, các nhà quản lý của trường không ngừng lớn mạnh về cả số lượng và chất lượng. Gắn nghiên cứu khoa học với đào tạo, đặc biệt là đào tạo trình độ cao, 68 năm qua, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã thực hiện được nhiều chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu có giá trị trên cả ba lĩnh vực khoa học cơ bản, khoa học ứng dụng và khoa học giáo dục. Đặc biệt một số kết quả nghiên cứu đã được ứng dụng có hiệu quả vào sản xuất, đời sống và đào tạo, một số ngành bước đầu đã thực hiện có hiệu quả việc mở rộng quan hệ quốc tế trong nhiều lĩnh vực, giữ vững và phát huy được truyền thống tốt đẹp của nhà trường. Nhiều cán bộ khoa học của nhà Trường đã nhận được các giải thưởng cao quý về khoa học công nghệ, giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước và giải thưởng Quốc tế.

Để tiếp tục phát huy truyền thống của nhà trường về khoa học công nghệ và đào tạo trong xu thế hội nhập, đáp ứng nguyện vọng của đông đảo đội ngũ cán bộ của trường, đặc biệt với sự đề xuất của NGND, GS.TSKH. Bùi Văn Ba; NGND, GS.TSKH. Phan Nguyên Hồng, từ năm 2009, lãnh đạo Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã thành lập Quỹ khen thưởng Khoa học Công nghệ trích từ nguồn tài chính của Trường và sự đóng góp của các tập thể, cá nhân trong và ngoài Trường tạo điều kiện hàng năm tôn vinh cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc nhất trong nghiên cứu khoa học và công nghệ, khẳng định vị thế của Trường trong nền giáo dục Đại học của nước nhà. Đây là giải thưởng cao quý và mang nhiều ý nghĩa, hi vọng rằng sẽ có nhiều cá nhân và đơn vị sẽ được tôn vinh trong giai đoạn tới.

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 1 tháng 9 năm 2008

Kính gửi: **Đảng uỷ và Ban giám hiệu Trường Đại học Sư phạm Hà Nội**
Ban chấp hành Công đoàn và Đoàn Thanh niên Nhà trường

Thưa các đồng chí kính mến!

Đời người, nếu định nghĩa một cách giản dị là những việc mình đã làm và những người mình đã gặp gỡ, thì cuộc đời tôi gắn bó trọn vẹn nhất với Trường ta. Mặc dù đang nỗ lực hoàn thành đề tài cấp Nhà nước lần đầu tiên do Trường ta chủ trì, nhưng tính ra cũng đã nghỉ hưu tròn hai năm, song lúc nào trong lòng tôi cũng mong muốn và cầu chúc cho Trường ta sẽ phát triển liên tục và bền vững. Tất nhiên trong từng lúc, từng nơi Nhà trường sẽ có nhiều nhiệm vụ quan trọng khác, nhưng xét toàn cục, bản chất và lâu dài thì nghiên cứu khoa học mới là đòn bẩy thực sự làm cho một trường Đại học bước dần lên được những đẳng cấp mới. Cũng tất nhiên ở đây có trăm công nghìn việc mà Lãnh đạo Nhà trường đã có chủ trương, tôi chỉ xin kiến nghị thêm là nên đặt ra Giải thưởng Khoa học của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và xin tình nguyện đóng góp (vô điều kiện) một trăm triệu cho Quỹ giải thưởng này.

Giải thưởng thực ra cũng chỉ là một hình thức để động viên thêm phong trào, nhưng qua đây chúng tôi muốn nhắc thêm anh chị em trẻ cái truyền thống của thế hệ nhà giáo đầu tiên của Trường ta mà bản thân chúng tôi là một trong những thành viên nhỏ nhất còn lại. Thời ấy đội ngũ tuyệt đại đa số chỉ là cử nhân, tú tài, nhưng nhờ quán triệt phương châm "Thực chất của giảng dạy đại học là nghiên cứu khoa học" mà Trường ta dần dần đã sản sinh ra được không ít những chuyên gia đầu ngành của cả nước và bắt đầu được biết đến ở nước ngoài. Chúng tôi tin tưởng rằng thế hệ hôm nay, càng có thuận lợi bao nhiêu trong bối cảnh giao lưu hội nhập, lại càng bám chặt bấy nhiêu vào con đường nghiên cứu khoa học để thật sự nâng cao đẳng cấp của Trường ta lên ngang tầm khu vực và thế giới.

Xin kính chúc các đồng chí và toàn thể đồng nghiệp dồi dào sức khoẻ với nhiều thành tựu trong sự nghiệp cao cả của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội thân yêu của chúng ta.

Kính chào trân trọng

NGND, GS.TSKH. Phương Lựu (Bùi Văn Ba)

Là một cán bộ được đào tạo, công tác tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong hơn 55 năm qua, tôi hết sức biết ơn lãnh đạo cũng như các cán bộ của trường đã tạo điều kiện cho tôi vươn lên trong khoa học.

Năm nay Trường thành lập "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học Công nghệ" cho các nhà khoa học có thành tích đặc biệt xuất sắc trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của trường là một việc làm hết sức ý nghĩa, động viên cán bộ và sinh viên nỗ lực trong nghiên cứu đóng góp tài năng và trí tuệ cho ngành và cho đất nước.

Với một bề dày về đào tạo và nghiên cứu, tôi tin tưởng với sự quan tâm và giúp đỡ của các thế hệ sinh viên cũ, Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học Công nghệ của trường ngày càng phát triển và có hiệu quả cao.

Hà Nội, ngày 20 tháng 2 năm 2009

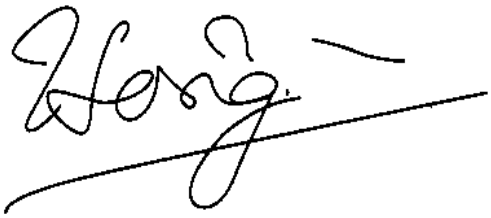

Phan Nguyên Hồng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 274/QĐ-ĐHSPHN-KH

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHSP HÀ NỘI
V/v thành lập "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học Công nghệ" Cho các nhà khoa học có thành tích xuất sắc trong NCKH và chuyển giao công nghệ của trường Đại học Sư phạm Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHSP HÀ NỘI

Căn cứ:

- Nghị định số 276/NĐ ngày 11/10/1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập trường Sư phạm Cao cấp (nay là trường Đại học Sư phạm Hà Nội);
- Căn cứ Điều lệ trường Đại học ban hành theo Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 20/07/2003 của Thủ tướng Chính phủ;
- Theo ý kiến đề xuất của NGND.GS.TSKH Phan Nguyên Hồng, NGND.GS. TSKH Bùi Văn Ba và theo đề nghị của ông Trưởng phòng Khoa học Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập **"Quỹ hỗ trợ khen thưởng khoa học công nghệ"** cho các nhà khoa học có thành tích xuất sắc trong NCKH và chuyển giao công nghệ của trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điều 2: Tài chính Quỹ được trích từ nguồn tài chính của Trường và các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ, các giải thưởng khoa học công nghệ quốc gia, quốc tế, các tài trợ của các Viện nghiên cứu, các tổ chức, doanh nghiệp tư nhân, Nhà nước đóng góp được quản lý theo quy định chung, có tài khoản riêng tại phòng KH - TC của trường.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng KHCN, TCCB, KHTC, HCTH, CTCT, Ông Chủ tịch Hội đồng Khoa học và các thành viên của Ban điều hành Quỹ khen thưởng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

GS.TS Nguyễn Viết Thịnh

Nơi nhận:
- Các đơn vị trong toàn trường
- Lưu KH + VP

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI
Số: 844 /QĐ-ĐHSPHN-KHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học & Công nghệ" và ban hành Quy chế Giải thưởng Khoa học & Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ, ngày 11/10/1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là Trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ–TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học Công nghệ" thành "Quỹ khen thưởng Khoa học & Công nghệ".

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế Giải thưởng Khoa học & Công nghệ" của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng KHCN, TCCB, KHTC, HCĐN, CTCT-HSSV, Ban điều hành Quỹ khen thưởng Khoa học & Công nghệ, và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Lưu VT, KHCN, KHTC, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

GS.TS Nguyễn Văn Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2334/QĐ-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ, ngày 11 tháng 10 năm 1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4806/QĐ-ĐHSPHN, ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy định Công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN, ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Trường ĐHSP Hà Nội về việc điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học & Công nghệ" và ban hành Quy chế giải thưởng Khoa học & Công nghệ của Trường ĐHSP Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp xét giải thưởng KH&CN cấp Trường ngày 10/5/2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng trường Đại học Sư phạm Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho Bộ môn Tâm lý học Ứng dụng, Khoa Tâm lý Giáo dục đạt giải Tập thể tiêu biểu Giải thưởng Khoa học và Công nghệ năm 2019.

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, tập thể được thưởng theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quy chế giải thưởng Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng chức năng, các đơn vị liên quan và tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH TẬP THỂ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

(2014 - 2019)

BỘ MÔN: TÂM LÝ HỌC ỨNG DỤNG, KHOA TÂM LÝ – GIÁO DỤC

Lĩnh vực nghiên cứu: Tâm lý học ứng dụng (Tâm lý học trường học/School Psychology)

DANH SÁCH CÁN BỘ CỦA BỘ MÔN HIỆN NAY

1. PGS.TS. Trần Thị Lệ Thu - Trưởng bộ môn
2. TS. Nguyễn Thị Nhân Ái - Phó trưởng bộ môn
3. TS. Đào Minh Đức
4. TS. Bùi Thị Thu Huyền
5. Ths.NCS. Nguyễn Hữu Hạnh

Năm 1965 Khoa Tâm lí - Giáo dục học được thành lập, với hai tổ bộ môn: Tâm lí học (TLH) và Giáo dục học. Năm 1975, Tổ Tâm lí học được tách thành 3 tổ: Tâm lí học Đại Cương, Tâm lí học Lứa tuổi và Sư phạm, Tâm lí học nhân cách. Ngày 27/09/2006, do yêu cầu phát triển chuyên môn và để đáp ứng yêu cầu xã hội, Bộ môn Tâm lý học ứng dụng được tách ra từ Bộ môn Tâm lý học lứa tuổi và sư phạm với 7 cán bộ cơ hữu. Cho đến nay bộ môn TLH ứng dụng đã định hình và phát triển được 13 năm.

1. Về đội ngũ cán bộ

Số lượng cán bộ hiện nay của bộ môn gồm 5 Giảng viên đều là cán bộ cơ hữu. Trong đó, có 1 Giảng viên học hàm PGS, 3 giảng viên đạt học vị Tiến sĩ, 1 giảng viên đang là NCS. Các thành viên trong bộ môn đều luôn cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được khoa và trường giao phó. Bên cạnh đó các thành viên trong tổ vẫn luôn nỗ lực phấn đấu học tập, hoàn thiện năng lực chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhà trường và xã hội.

2. Đào tạo đại học và sau đại học

Cùng với xu thế phát triển của xã hội, đáp ứng nhu cầu hội nhập hiện nay, bộ môn Tâm lý học Ứng dụng đã mở rộng các nội dung giảng dạy như: Tâm lý học trường học (TLHTH), Tâm lý học giáo dục, Tâm lý học văn hoá, Tham vấn tâm lý học đường, Chẩn đoán và Trị liệu Tâm lý, Tư vấn tâm lý- giáo dục, Đánh giá và đo lường trong TLHTH,…. Năm 2017, với sự hỗ trợ về chuyên môn của Hiệp hội TLHTH quốc tế (CASP -I), Bộ môn chịu trách nhiệm chính để xây dựng chương trình thí điểm đào tạo thạc sĩ nhánh TLH trường học và chương trình chính thức tuyển sinh vào năm 2018 với số lượng 23 học viên tại Hà Nội và 41 học viên tại TP. Hồ Chí Minh. Các cán bộ của Bộ môn đã trực tiếp giảng dạy nhiều chuyên đề chính của chương trình đào tạo thạc sĩ Tâm lý học trường học như: Tổng quan TLHTH, Kỹ năng tham vấn nâng cao, Đánh giá trí tuệ, cảm xúc, xã hội, Xây dựng và phát triển chương trình phòng ngừa nhận thức, học tập, cảm xúc, xã hội, Các lý thuyết, nghiên cứu và ứng dụng về nhận thức, học tập, động lực/động cơ, Quản trị và giám sát trung tâm dịch vụ tâm lý học đường. Đây là chuyên ngành có tính ứng dụng cao của Tâm lí học, điều này đã giúp Bộ môn một mặt vẫn duy trì và phát triển hướng đào tạo và nghiên cứu khoa học có tính nền tảng, cốt lõi là Tâm lí học- giáo dục học, mặt khác mở ra nhiều hướng mới, đáp ứng yêu cầu phát triển của khoa học và của thực tiễn, qua đó nâng cao năng lực nghiên cứu và đào tạo của cán bộ trong Bộ môn. Ngoài việc tham gia giảng dạy cho hệ cử nhân chuyên khoa với 2 chuyên ngành Tâm lý - giáo dục và Tâm lý học trường học, các giảng viên còn tham gia dạy hệ cử nhân thuộc các khoa cơ bản với các chuyên đề: Tâm lý học giáo dục, giao tiếp sư phạm, kỹ năng giao tiếp và hướng dẫn thực hành kỹ năng giáo dục cho sinh viên khoa cơ bản trong toàn trường. Bộ môn TLH Ứng dụng cũng tham gia giảng dạy hệ thạc sĩ Tâm lý học, Giáo dục và phát triển cộng đồng cùng các chương trình bồi dưỡng chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, chứng chỉ tư vấn tâm lý cho giáo viên phổ thông trong cả nước. Trong 5 năm từ 2014-2019, Bộ môn đã và đang hướng dẫn 62 luận văn thạc sĩ và 10 luận án tiến sĩ.

3. Nghiên cứu và phổ biến khoa học

Dù là một bộ môn được ra đời không lâu từ năm 2006, nhưng các cán bộ trong Bộ môn Tâm lý học ứng dụng luôn nhận thức rất rõ về ý nghĩa và vai trò của hoạt động nghiên cứu khoa học trong nhà trường Đại học nói chung và với hoạt động giảng dạy của từng thành viên nói riêng. Chính vì vậy các cán bộ của bộ môn đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài khoa học từ cấp trường đến cấp nhà nước. Các đề tài nghiên cứu đều tập trung vào các lĩnh vực khoa học

Bộ môn đảm nhận trong đào tạo đại học và Sau đại học; có tính ứng dụng cao và hướng đến giải quyết những vấn đề cấp thiết về lí luận của các chuyên ngành tâm lí học và của thực tiễn. Đồng thời đây cũng là những lĩnh vực khoa học thuộc thế mạnh của Bộ môn từ trước tới nay. Trong giai đoạn 5 năm, từ năm học 2014 đến 2019 với 5 cán bộ đương nhiệm, Bộ môn đã chủ nhiệm 6 đề tài khoa học. Trong đó có 03 đề tài cấp Bộ, 03 đề tài Quỹ Nafosted, và tham gia với tư cách là thành viên/nghiên cứu viên chính của 02 nhiệm vụ khoa học trọng điểm cấp Bộ và nhà nước. Từ kết quả nghiên cứu các đề tài trên, trong 5 năm, Bộ môn đã đăng tải 25 bài báo trên các tạp chí khoa học trong nước; 30 báo cáo trong Kỉ yếu Hội thảo Quốc Tế và 03 bài báo đăng tạp chí nước ngoài; Chủ biên 02 chuyên khảo khoa học, và chủ biên và tham gia 21 sách tham khảo.

Bộ môn đã tích cực hợp tác với các chuyên gia, nhà khoa học quốc tế, học giả Fullbright để trao đổi, học tập về chuyên môn giúp nâng cao trình độ của cán bộ trong bộ môn. Năm 2018, Bộ môn đã tích cực, chủ động trợ giúp khoa Tâm lý - Giáo dục tổ chức thành công Hội thảo quốc tế lần thứ 6 về Tâm lý học trường học với chủ đề "*Vai trò của TLHTH trong việc đảm bảo sức khỏe tâm lý cho học sinh và gia đình*".

Từ năm 2014 đến nay, các thành viên trong tổ bộ môn đã tích cực hợp tác với các trường phổ thông ở Hà Nội và đã giúp đỡ chuyển giao mô hình phòng tâm lý học đường cho hơn 23 trường phổ thông trên địa bàn Hà Nội. Hiện nay chuyên gia của bộ môn đang giám sát chuyên môn Tâm lý học đường cho 3 cơ sở giáo dục tại Hà Nội: Trường THCS- THPT Nguyễn Tất Thành, Hệ thống giáo dục Nguyễn Bỉnh Khiêm, Trường Nguyễn Siêu.

Từ năm 2017 đến nay, các thành viên của tổ tham gia tư vấn phụ huynh, tập huấn Tâm lý học đường cho giáo viên, tập huấn và hướng dẫn phát triển mô hình trường học/lớp học hạnh phúc cho các trường phổ thông tại Hà Nội, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh, Nam Định.

Với mong muốn phổ biến và nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của tư vấn tâm lý học đường, thành viên trong bộ môn như PGS.TS. Trần Thị Lệ Thu đã phối hợp với chương trình truyền hình VTV7 tham gia làm cố vấn thực hiện chương trình truyền hình thực tế "Thầy cô chúng ta đã thay đổi" năm 2016- 2018, cũng như chương trình "Cha mẹ chúng ta đã thay đổi" năm 2019 và chương trình "Trường học Hạnh phúc" của Công Đoàn Giáo dục Việt Nam, Bộ GD & ĐT năm 2019.

Năm 2018 bộ môn TLH Ứng dụng đã mời các chuyên gia trong nước đến nói chuyện, tổ chức các xemina về các chủ đề như "Thiết kế nghiên cứu trong TLHTH", "Tổng quan điểm luận", "Phòng ngừa trong TLHTH", hay "Các vấn đề cảm xúc, hành vi của học sinh phổ thông"...

Đầu năm 2019 đến nay bộ môn TLH Ứng dụng đã tổ chức 06 các xêmina khoa học với: chuyên gia tham vấn Hoa kỳ- cô Tuyết Brown, các học giả Fulbright như TS. Paul B. Jantz , TS. Le Nguyen Phuong, TS. Mike Gorkin.

Các thành viên trong bộ môn cũng tham gia tích cực vào mạng lưới trao đổi khoa học, tư vấn nghiên cứu, giảng dạy & giám sát nước ngoài từ CASP-I, Hà Lan, Hoa Kỳ, Anh, Bỉ, Úc, Hồng Kông. 03 giảng viên của tổ là thành viên CASP-I, 01 giảng viên là thành viên Hiệp hội Tâm lý học nhân cách thế giới.

Bên cạnh đó, bộ môn cũng rất chú trọng đẩy mạnh phát triển nhóm nghiên cứu mạnh, tham gia thiết lập nhóm nghiên cứu liên ngành (tâm lý học đường, nhân học, y học, công tác xã hội, giáo dục, tâm lý lâm sàng…) và thực thi các đề tài liên ngành với các tổ chức xã hội khác nhau: Đại Học St. John Hoa Kỳ, Đại học Hong Kong City University, Viện Tâm lý học xã hội Hà Lan, Đại học Groningen- Hà Lan, Khoa Mầm non- Đại học Giáo dục Hong Kong, Trung tâm Đào tạo và phát triển giáo dục đặc biệt, Quỹ tài năng trẻ - Hội khoa học Tâm lý-Giáo dục Việt Nam, Kênh truyền hình quốc gia VTV7, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Viện Tâm lý học Việt Nam, …

Tháng 4/2019, 03 thành viên trong bộ môn đã có báo cáo tại *Hội thảo nhân cách thế giới* lần thứ 3 với đề tài "*Vai trò của nhân cách trong sự thay đổi tương tác giữa giáo viên và học sinh*". Trong hội thảo quốc tế này 01 giảng viên của tổ được mời tham gia là thành viên hội đồng khoa học, 02 giảng viên là thành viên ban tổ chức.

Những thành tích nêu trên không những khẳng định được thế mạnh nghiên cứu khoa học của tập thể, mà còn góp phần khẳng định vị thế của cán bộ trong bộ môn với vai trò là giảng viên của trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Bảng 1 dưới đây là số liệu thống kê thành tích đào tạo và nghiên cứu khoa học của bộ môn Tâm lý học ứng dụng giai đoạn 2014 – 2019.

Bảng 1. Thống kê đào tạo và nghiên cứu năm 2014- 2019

Năm	Số đề tài khoa học (cấp Bộ, Quỹ, Sở)	Số bài báo khoa học đã công bố			Sách giáo khoa, sách tham khảo/chuyên khảo	Chuyển giao mô hình cho nhà trường PT
		Trong nước	ISI/Scopus/quốc tế uy tín	Khác		
2014	1	1	1	9		10
2015	2	7	1	5		
2016	2	1		6		10
2017	1	1	1	4	11	1
2018	2	11		4	5	1
2019		4		2	1	1
Tổng	**8**	**25**	**3**	**30**	**17**	**23**

4. Định hướng phát triển khoa học của bộ môn trong thời gian tới

- Duy trì và phát triển mạnh hơn nữa lĩnh vực Tâm lý học ứng dụng, chuyên sâu TLH trường học. Mở rộng chuyển giao mô hình tâm lý học đường, mô hình trường học hạnh phúc tới nhiều địa phương trong cả nước.
- Mở rộng thêm các lĩnh vực ứng dụng mới, đáp ứng yêu phát triển các ngành đào tạo của khoa TL- GD, của trường ĐHSP Hà Nội và của các cơ sở đào tạo tạo khác; ứng dụng tâm lý- giáo dục vào các loại hình đào tạo và cung cấp dịch vụ khác nhau, kể cả trong và ngoài hệ thống học đường.
- Tập trung vào hoạt động xuất bản các tài liệu khoa học và học tập. Đặc biệtcông bố các bài báo khoa học của cán bộ Bộ môn trong các tạp chí khoa học của ngành, các tạp chí khoa học Quốc tế; xuất bản, công bố các giáo trình, sách chuyên khảo, dành cho cán bộ, học viên, sinh viên chuyên ngành tâm lí học trường học, tâm lý học ứng dụng.
- Phát triển nhóm nghiên cứu mạnh, nghiên cứu liên ngành, đồng thời công bố kết quả trong các hội thảo quốc gia, quốc tế uy tín.
- Mở rộng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, trao đổi chuyên môn. Thiết lập mạng lưới hợp tác nghiên cứu quốc tế bền vững, phát triển hướng nghiên cứu ứng dụng cụ thể, chuyên sâu.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2330/QĐ-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ, ngày 11 tháng 10 năm 1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4806/QĐ-ĐHSPHN, ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy định Công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN, ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Trường ĐHSP Hà Nội về việc điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học & Công nghệ" và ban hành Quy chế giải thưởng Khoa học & Công nghệ của Trường ĐHSP Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp xét giải thưởng KH&CN cấp Trường ngày 10/5/2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng trường Đại học Sư phạm Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho PGS.TS Lục Huy Hoàng - Trưởng khoa Vật lý đạt giải Nhất Giải thưởng Khoa học và Công nghệ năm 2019.

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, cá nhân được thưởng theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quy chế giải thưởng Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng chức năng, các đơn vị liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

GIỚI THIỆU TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐƯỢC XÉT TẶNG ĐỒNG GIẢI NHẤT NĂM 2019

Họ và tên: **Lục Huy Hoàng** Giới tính: Nam

Ngày sinh: 10 - 11 - 1972

Địa chỉ liên hệ: Khoa Vật lí, Trường ĐHSP Hà nội

Điện thoại: 0903200023

Email: hoanglhsp@hnue.edu.vn

Đơn vị công tác: Khoa Vật lí, Trường Đại học Sư phạm Hà nội

Chức vụ, Học vị, Học hàm: Trưởng khoa, PGS.TS

Công việc đang thực hiện: Giảng dạy, Nghiên cứu, Quản lí

I. Hướng nghiên cứu quan tâm và thực hiện từ năm 2014-2019

- Nghiên cứu vật liệu cấu trúc nano có khả năng quang xúc tác trong vùng nhìn thấy,
- Nghiên cứu phổ quang học của một số vật liệu có cấu trúc nano,
- Nghiên cứu vật liệu bán dẫn có cấu trúc nano ứng dụng trong linh kiện điện tử,
- Nghiên cứu và thử nghiệm ứng dụng vật liệu nano kim loại quý,
- Nghiên cứu một số hệ vật liệu có trật tự cấu trúc đặc biệt.

II. Kết quả hoạt động khoa học công nghệ từ năm 2014-2019

- Công bố 20 công trình trên các tạp chí quốc tế chuyên ngành có chỉ số ISI có chất lượng (Q1, Q2) từ năm 2014-2019.

- Đăng tải một số công bố trên tạp chí trong nước, trong kỷ yếu hội thảo quốc tế và trong nước,

- Chủ trì và hoàn thành 02 đề tài nghiên cứu cơ bản quỹ Nafosted,

- Hướng dẫn chính 4 nghiên cứu sinh (3 hướng dẫn chính) , 01 đã bảo vệ thành công,

- Hướng dẫn 15 thạc sĩ bảo vệ thành công,

- Phản biện một số công trình trên các tạp chí quốc tế,

- Chỉ đạo tổ chức thành công 1 hội thảo quốc tế về Khoa học Vật liệu (2016),

- Khoa Vật lí ký kết được 4 hợp tác đào tạo và nghiên cứu khoa học giữa khoa với các khoa, viện nghiên cứu ngoài nước,

- Tham gia và có đóng góp trong các tổ chức: Thư ký Hội đồng Quỹ Nafosted: nhiệm kỳ 2017-2019, Thành viên Hội đồng Quỹ Nafosted: nhiệm kỳ 2015-2017, Thành viên Ban chấp hành Hội Vật lí Việt nam, Thành viên Ban chấp hành Hội Khoa học Vật liệu, Thành viên Ban chấp hành Hội Quang học Quang phổ.

III. Phạm vi ảnh hưởng hoạt động NCKH của cá nhân

- Xây dựng được hướng nghiên cứu về vật liệu quang xúc tác có cấu trúc nano với nhóm nghiên cứu gồm các nhà khoa học ở Khoa Vật lí trường ĐHSP Hà nội cùng một số nhà khoa học khác trong và ngoài nước, công bố được một số công trình trên các tạp chí quốc tế có chất lượng,

- Xây dựng phong trào nghiên cứu khoa học của Khoa phát triển: Các cán bộ của khoa hoàn thành 12 đề tài Nafosted, hàng năm công bố trung bình 30 bài báo ISI, đứng trong nhóm đầu trong trường.

- Gây dựng được một số hợp tác với các đối tác nước ngoài, hỗ trợ một số hoạt động đào tạo nghiên cứu cho cán bộ và sinh viên của khoa Vật lí.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2329/QĐ-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ, ngày 11 tháng 10 năm 1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4806/QĐ-ĐHSPHN, ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy định Công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN, ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Trường ĐHSP Hà Nội về việc điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học & Công nghệ" và ban hành Quy chế giải thưởng Khoa học & Công nghệ của Trường ĐHSP Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp xét giải thưởng KH&CN cấp Trường ngày 10/5/2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng trường Đại học Sư phạm Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho PGS.TS Nguyễn Thu Tuấn - Giảng viên cao cấp - Khoa Nghệ thuật đạt giải Nhất Giải thưởng Khoa học và Công nghệ năm 2019.

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, cá nhân được thưởng theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quy chế giải thưởng Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng chức năng, các đơn vị liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

GIỚI THIỆU TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐƯỢC XÉT TẶNG ĐỒNG GIẢI NHẤT NĂM 2019

- Họ và tên: **Nguyễn Thu Tuấn**
- Ngày sinh: 19- 09 -1958
- Điện thoại: 0912.817.224
- Email: thutuan.dhsphn@gmail.com
- Học hàm, học vị: Phó Giáo sư, Tiến sĩ
- Chức danh nghề nghiệp: Giảng viên cao cấp
- Đơn vị công tác: Khoa Nghệ thuật, Trường ĐHSP Hà Nội
- Công việc đang thực hiện: Giảng dạy, nghiên cứu

I. Thông tin sơ lược về bản thân:

- Tôi đã tốt nghiệp 2 trường Đại học Mĩ thuật là *Trường Đại học Mĩ thuật Việt Nam (*chuyên ngành Lí luận, phê bình và Lịch sử Mĩ thuật) và *Trường Đại học Mĩ thuật Công nghiệp* (chuyên ngành Đồ họa).

- Tôi đã nhận bằng Thạc sĩ và Tiến sĩ chuyên ngành GIÁO DỤC HỌC tại Trường ĐHSP Hà Nội.

- Tôi đã được Bộ Giáo dục - Đào tạo và Trường ĐHSP Hà Nội trao Quyết định công nhận học hàm Phó Giáo sư, và chức danh nghề nghiệp là Giảng viên cao cấp (năm 2016).

Đến thời điểm này, tôi đã có **39** năm giảng dạy trong ngành Sư phạm (trong đó có 21 năm giảng dạy tại Trường CĐSP Hà Nội - nay là Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, và 18 năm giảng dạy tại Khoa Nghệ thuật Trường ĐHSP Hà Nội).

Là giảng viên của trường ĐHSP Hà Nội, trong suốt quá trình công tác của mình, tôi luôn nhận thức đúng đắn về nhiệm vụ của người giảng viên đại học là phải đồng thời làm tốt hai nhiệm vụ là giảng dạy và NCKH, trong đó xác định NCKH là động lực để nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy, từ đó tạo ra sự thúc đẩy và hỗ trợ lẫn nhau giữa hoạt động giảng dạy và NCKH. Trong công tác giảng dạy và NCKH, tôi luôn làm việc với tinh thần say mê, nghiêm túc, có trách nhiệm cao; thường xuyên tự nghiên cứu, học tập, trau dồi kiến thức để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cho bản thân mình.

II. Hướng nghiên cứu quan tâm và thực hiện từ năm 2014 đến năm 2019

Trong thời gian từ năm 2014 đến nay, tôi đã tập trung vào các hướng nghiên cứu chính sau đây:

- Lí luận và Phương pháp dạy học Mĩ thuật (bậc đại học, bậc phổ thông).

- Lí luận và Phương pháp tổ chức hoạt động Tạo hình cho trẻ ở trường mầm non.

- Sử dụng hiệu quả phương tiện dạy học trong dạy Mĩ thuật.

- Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên Sư phạm Mĩ thuật.

- Phương pháp NCKH Giáo dục chuyên ngành Sư phạm Mĩ thuật.

- Phương pháp NCKH Giáo dục chuyên ngành Sư phạm Mầm non.

- Nghiên cứu đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động NCKH (của giảng viên đại học; của sinh viên; của công tác quản lý hoạt động NCKH…).

III. Kết quả hoạt động khoa học công nghệ từ năm 2014 đến năm 2019

Tổng số công trình khoa học từ trước tới nay của tôi là 128 công trình. Tất cả các công trình này duy nhất chỉ 1 tác giả (không có đồng tác giả).

- Tính từ năm 2014 đến nay, tổng số công trình khoa học của tôi là 81 công trình:

a/ Công bố **02** bài báo trên các Tạp chí chuyên ngành Giáo dục Quốc tế.

b/ Công bố **55** bài báo trên các Tạp chí chuyên ngành Giáo dục trong nước *(các Tạp chí do Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước quy định).*

c/ Đăng tải **07** bài báo trong các Kỉ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế thuộc lĩnh vực Giáo dục.

d/ Đăng tải **09** bài báo trong các Kỉ yếu Hội thảo khoa học trong nước thuộc lĩnh vực Giáo dục.

e/ Xuất bản **04** sách, giáo trình *(chỉ 1 tác giả, không có đồng tác giả).* Trong đó có 01 sách chuyên khảo, 01 giáo trình hệ đào tạo Đại học, 01 giáo trình hệ đào tạo Sau đại học, 01 sách hướng dẫn cho học viên Sau đại học:

- Sách chuyên khảo *Dạy học Mĩ thuật dựa vào phương tiện đa chức năng nhằm phát huy tính sáng tạo của học sinh THCS,* NXB Giáo dục Việt Nam.
- Giáo trình *Phương pháp nghiên cứu khoa học Giáo dục Mĩ thuật,* NXB Đại học Sư phạm.
- Giáo trình *Lí luận dạy học Mĩ thuật ở trường THCS, (dùng cho học viên Sau đại học chuyên ngành Sư phạm Mĩ thuật),* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- *Viết luận văn, luận án và bài báo khoa học - Sách hướng dẫn học viên Cao học và Nghiên cứu sinh các ngành Khoa học Giáo dục,* NXB Đại học Sư phạm.

Ngoài **04** sách và giáo trình đã xuất bản, hiện tôi đang có **03** giáo trình thuộc lĩnh vực đào tạo Mĩ thuật (hệ Đại học) đang chờ xuất bản, đó là:

- Giáo trình Trang trí 1: *Sáng tạo họa tiết trang trí.*

- Giáo trình Trang trí 2: *Trang trí các hình cơ bản và chữ cơ bản.*

- Giáo trình Trang trí 3: *Trang trí ứng dụng.*

III. Phạm vi ảnh hưởng hoạt động NCKH của cá nhân

Các kết quả nghiên cứu của tôi đã góp tiếng nói trong các hoạt động NCKH của Khoa, của Trường và giới nghiên cứu Mĩ thuật trên phạm vi toàn quốc. Những kết quả nghiên cứu này đã được vận dụng vào việc xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo giáo viên chuyên ngành Sư phạm Mĩ thuật theo hướng phát triển năng lực người học và hội nhập quốc tế.

Ngoài ra, các kết quả nghiên cứu của tôi đã và đang phục vụ rất có hiệu quả trong công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên Mĩ thuật phổ thông trên phạm vi cả nước. Những kết quả này vừa hỗ trợ cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy ở Khoa, ở Trường và ở các cơ sở đào tạo Mĩ thuật khác, vừa góp phần nâng cao chất lượng dạy học bộ môn Mĩ thuật ở trường phổ thông theo hướng phát triển năng lực sáng tạo của học sinh, vừa góp phần quan trọng trong đào tạo trình độ Sau đại học của chuyên ngành *Lí luận và PPDH bộ môn Mĩ thuật* theo hướng nghiên cứu nêu trên.

Mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định, nhưng tôi nhận thấy mình còn phải cố gắng thật nhiều hơn nữa để đáp ứng được yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục hiện nay của nhà trường và của ngành.

Trong thời gian tới, tôi sẽ tiếp tục theo đuổi niềm đam mê nghiên cứu và giảng dạy để góp một phần nhỏ bé của mình vào sự nghiệp đào tạo giáo viên Mĩ thuật của Khoa Nghệ thuật, Trường ĐHSP Hà Nội nói riêng và công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục nước nhà nói chung.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2333/QĐ-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ, ngày 11 tháng 10 năm 1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4806/QĐ-ĐHSPHN, ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy định Công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN, ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Trường ĐHSP Hà Nội về việc điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học & Công nghệ" và ban hành Quy chế giải thưởng Khoa học & Công nghệ của Trường ĐHSP Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp xét giải thưởng KH&CN cấp Trường ngày 10/5/2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng trường Đại học Sư phạm Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho Bộ môn Toán Giải tích, Khoa Toán - Tin đạt giải Bộ môn chủ trì nhiều đề tài khoa học Giải thưởng Khoa học và Công nghệ năm 2019.

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, tập thể được thưởng theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quy chế giải thưởng Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng chức năng, các đơn vị liên quan và tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

GIỚI THIỆU THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ
XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG CHỦ TRÌ NHIỀU ĐỀ TÀI KHOA HỌC
TỪ CẤP BỘ (HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG) TRỞ LÊN

BỘ MÔN GIẢI TÍCH – KHOA TOÁN TIN

DANH SÁCH CÁN BỘ CỦA BỘ MÔN HIỆN NAY

1. PGS.TS Trần Đình Kế - Trưởng Bộ môn
2. PGS.TS Lê Văn Hiện - Phó trưởng Bộ môn
3. PGS.TS Lê Quang Trung
4. PGS.TS Cung Thế Anh
5. TS. Trần Thị Loan
6. TS. Phạm Triều Dương
7. TS. Nguyễn Như Thắng
8. TS. Dương Anh Tuấn
9. TS. Nguyễn Thị Liên
10. TS. Nguyễn Văn Quang
11. NCS. Nguyễn Thị Vân Anh

Bộ môn Giải tích, Khoa Toán Tin trong 5 năm qua đã có những bước tiến quan trọng trong hoạt động khoa học và công nghệ, thể hiện qua những công bố quốc tế, đào tạo nghiên cứu sinh, chủ trì thực hiện các đề tài cấp Bộ và đề tài của quỹ NAFOSTED, xuất bản sách chuyên khảo và giáo trình.

1. Công tác nghiên cứu: Những thành viên nghiên cứu chủ chốt của bộ môn như Cung Thế Anh, Lê Văn Hiện, Trần Đình Kế, Dương Anh Tuấn đã và đang tổ chức các chuyên đề nghiên cứu có tính thời sự trong lĩnh vực Giải tích ứng dụng. Chúng tôi tổ chức seminar chung của bộ môn hàng tuần, đồng thời tổ chức làm việc nhóm để giải quyết những bài toán cụ thể. Trong giai đoạn 2014-2019, các cán bộ và nghiên cứu sinh của bộ môn đã công bố trên **120** công trình khoa học, hầu hết trên các tạp chí chuyên ngành trong danh mục ISI.

2. Công tác đào tạo: Song song với việc nghiên cứu, bộ môn chú trọng công tác đào tạo nghiên cứu sinh, một mặt nhằm đóng góp vào việc đào tạo giảng viên toán cho các trường đại học, cao đẳng, mặt khác nhằm quảng bá các hướng nghiên cứu của bộ môn, tạo ảnh hưởng trong cộng đồng chuyên môn. Bộ môn luôn có số lượng trên **10** nghiên cứu sinh làm việc dưới sự hướng dẫn chính của các thành viên trong bộ môn. Bộ môn Giải tích, Khoa Toán Tin đã trở thành một địa chỉ tin cậy trong công tác đào tạo tiến sĩ Toán chuyên ngành Giải tích, Phương trình vi phân và tích phân, Toán ứng dụng.

3. Chủ trì các đề tài cấp Bộ, đề tài NAFOSTED: Để duy trì liên tục các hoạt động nghiên cứu, bộ môn tìm kiếm kinh phí từ các đề tài cấp Bộ và đề tài của quỹ NAFOSTED. Việc chủ trì và thực hiện các đề tài này cũng giúp chúng tôi tăng cường năng lực nghiên cứu cũng như duy trì tiêu chuẩn cao đối với các sản phẩm nghiên cứu. Trong 5 năm qua, bộ môn đã và đang chủ trì thực hiện **09** đề tài, trong đó **05** cấp Bộ, **04** đề tài NAFOSTED.

4. Xuất bản sách: Do yêu cầu đổi mới chương trình đào tạo sau đại học, chúng tôi đã cập nhật chương trình cho nhiều học phần đào tạo cao học và nghiên cứu sinh. Từ đó nảy sinh nhu cầu phải có các giáo trình và sách chuyên khảo phù hợp. Chúng tôi đã tổ chức biên soạn các giáo trình và sách chuyên khảo cho cao học và nghiên cứu sinh theo tinh thần cập nhật những kiến thức có tính chất nền tảng cũng như những hướng nghiên cứu thời sự.

5. Hợp tác: Các thành viên nghiên cứu chủ chốt của bộ môn đã và đang duy trì các mối liên hệ và hợp tác khoa học với các trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài nước: Viện Toán học (Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam), Đại học Deakin (Australia), Đại học Voronezh (Liên bang Nga), Đại học Paris 13 (Cộng hòa Pháp), Đại học Pusan (Hàn Quốc),...

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2331/QĐ-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ, ngày 11 tháng 10 năm 1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4806/QĐ-ĐHSPHN, ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy định Công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN, ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Trường ĐHSP Hà Nội về việc điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học & Công nghệ" và ban hành Quy chế giải thưởng Khoa học & Công nghệ của Trường ĐHSP Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp xét giải thưởng KH&CN cấp Trường ngày 10/5/2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng trường Đại học Sư phạm Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho TS Lê Trung Dũng - Giảng viên - Khoa Sinh học đạt giải cán bộ trẻ có thành tích NCKH Giải thưởng Khoa học và Công nghệ năm 2019.

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, cá nhân được thưởng theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quy chế giải thưởng Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng chức năng, các đơn vị liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

GIỚI THIỆU THÀNH TÍCH CỦA CÁ NHÂN
ĐƯỢC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG CÁN BỘ TRẺ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC
TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2019

Họ và tên: **Lê Trung Dũng** Giới tính: Nam
Ngày sinh: 17.02.1983
Điện thoại: 0978215397
Địa chỉ email: letrungdung_sp@hnue.edu.vn
Đơn vị công tác: Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
Chuyên ngành: Động vật học

I. Thông tin sơ lược

Sau khi tốt nghiệp hệ cử nhân tài năng tại hai trường đại học (Trường Đại học Khoa học tự nhiên – Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2007 và Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2011), tôi được Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội giữ lại tham gia công tác từ năm 2011. Nhiệm vụ chính của tôi là giảng dạy tại Bộ môn Động vật học, tham gia nghiên cứu khoa học và hướng dẫn sinh viên, học viên nghiên cứu khoa học, làm đề tài khóa luận, luận văn.

Từ năm 2011-2016, tôi theo học khóa đào tạo Tiến sĩ về Động vật học trực tiếp từ Cử nhân tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Năm 2016 tôi bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ Sinh học.

II. Hướng nghiên cứu quan tâm và thực hiện từ năm 2014 đến năm 2019

- Đa dạng và bảo tồn các loài ếch nhái, bò sát ở Việt Nam và các nước lân cận.
- Sinh học, sinh thái các loài ếch nhái và bò sát ở Việt Nam
- Ứng dụng các loài động vật trong phát triển sinh kế người dân địa phương, xử lý các vấn đề môi trường.

III. Kết quả hoạt động khoa học công nghệ từ năm 2014 đến năm 2019

- Hoàn thành 01 Sách tham khảo về Lưỡng cư, Bò sát ở Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé (NXB Nông nghiệp, 2018)
- Công bố 29 bài báo khoa học, bao gồm 13 công trình trên tạp chí quốc tế (01 SCI, 08 SCIE, 02 ISI và 02 SCOPUS), 16 công trình trên tạp chí và kỷ yếu Hội thảo khoa học trong nước.

- Là diễn giả và báo cáo viên của 02 bài trình bày quốc tế (tại Đại học Monash, Úc và tại Viện Hàn lâm khoa học Indonesia), 03 bài trình bày tại Hội thảo khoa học quốc gia.

- Đã thực hiện và nghiệm thu 07 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp (chủ nhiệm 03 đề tài cấp Trường, thành viên 02 đề tài cấp Nhà nước, thành viên 01 đề tài cấp Bộ, thành viên 01 đề tài hợp tác quốc tế)

- Đang thực hiện 06 đề tài nghiên cứu (chủ nhiệm 01 đề tài cấp Sở, thành viên 04 đề tài cấp Bộ, thành viên 01 đề tài quốc tế của quỹ NEF – Nhật Bản).

- Hướng dẫn khoa học thành công 03 thạc sĩ, 05 cử nhân, hướng dẫn 01 sinh viên đạt giải thưởng NCKH cấp Bộ.

- Tham gia phản biện cho các tạp chí khoa học quốc tế chuyên ngành như Zootaxa (New Zealand). Thường xuyên hợp tác với các nhà khoa học từ Đại học Kyoto (Nhật Bản), Đại học Lomonoxop (Nga), Bảo tàng lịch sử tự nhiên (Úc) và Vườn thú Cologe (Đức).

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2332/QĐ-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ, ngày 11 tháng 10 năm 1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4806/QĐ-ĐHSPHN, ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy định Công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN, ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Trường ĐHSP Hà Nội về việc điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học & Công nghệ" và ban hành Quy chế giải thưởng Khoa học & Công nghệ của Trường ĐHSP Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp xét giải thưởng KH&CN cấp Trường ngày 10/5/2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng trường Đại học Sư phạm Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho TS Ngô Tuấn Cường - Giảng viên - Khoa Hóa học đạt giải bài báo khoa học xuất sắc Giải thưởng Khoa học và Công nghệ năm 2019.

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, cá nhân được thưởng theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quy chế giải thưởng Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng chức năng, các đơn vị liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

GIỚI THIỆU THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐƯỢC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BÀI BÁO KHOA HỌC XUẤT SẮC NHẤT

Họ và tên: **Ngô Tuấn Cường** Giới tính: Nam

Ngày sinh: 25 -0 5- 1980

Chức danh khoa học: Tiến sỹ

Cơ quan công tác: Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 136, đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Email: cuongnt@hnue.edu.vn

I. Quá trình đào tạo và công tác:

- 09/1997-06/2001: Cử nhân Hóa học tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
- 09/2002-12/2004: Thạc sỹ Hóa Vô cơ, tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
- 10/2008-1/2013: Nghiên cứu sinh Tiến sỹ chuyên ngành Hóa lý và Hóa học Lượng tử tại Đại học Tổng hợp Leuven, Vương quốc Bỉ
- Từ năm 2002 đến nay: Giảng viên tại Bộ môn Hóa Vô cơ, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

II. Hướng nghiên cứu quan tâm và thực hiện từ năm 2014 đến năm 2019

Sử dụng các phương pháp tính toán hóa học lượng tử trên các gói phần mềm Gaussian hay Molcas để nghiên cứu cấu trúc; mối quan hệ giữa tính chất quang phổ và tính chất từ của các hợp chất cũng như các cluster chứa các nguyên tố kim loại chuyển tiếp với cấu trúc của chúng. Các phương pháp tính toán hóa học lượng tử được sử dụng là phương pháp phiếm hàm mật độ (DFT), các phương pháp tính toán *ab-initio*, phương pháp nhiễu loạn bậc hai trên không gian đầy đủ (CASPT2/CASSCF).

Mô phỏng cấu trúc, sự phát huỳnh quang và từ tính của cluster của các kim loại chuyển tiếp trong pha khí cũng như phân tán trong mạng tinh thể của các oxit, florua, … hay trong các hốc trống của zeolite.

Sử dụng các công cụ tính toán lý thuyết nghiên cứu cơ chế của các phản ứng hóa học: Xác định các đặc trưng nhiệt động học và động học của phản ứng hóa học, đặc biệt là các quá trình đồng phân hóa, quá trình chuyển dịch electron và quá trình phân li.

III. Kết quả hoạt động KHCN cụ thể từ năm 2014 đến năm 2019

- Công bố 19 bài báo trên các tạp chí quốc tế ISI uy tín, 19 công trình trên các tạp chí chuyên ngành trong nước.
- Chủ trì 1 Đề tài KHCN cấp Bộ, 1 Đề tài KHCN thuộc Quỹ Nafosted.
- Xuất bản 4 cuốn sách tham khảo môn Hóa học ở bậc THCS và THPT – Nhà Xuất bản Giáo dục.

IV. Tóm tắt công trình đạt giải

"Origin of the bright photoluminescence of few-atom silver clusters confined in LTA ze olites", Đăng trên tạp chí Science (IF: 33,6), năm 2018, số 361, trang 686–690

Danh sách tác giả của công trình được tờ Science (Khoa học) của Mỹ ngày 17/8 công bố bao gồm mười ba tác giả. Trong số này, TS Ngô Tuấn Cường (Giảng viên khoa Hóa, Đại học sư phạm Hà Nội) đứng thứ ba, sau hai nhà khoa học thuộc Đại học Leuven (Bỉ). Số còn lại đến từ các viện nghiên cứu/các trường đại học của Bỉ, Pháp và Italia.

Tiến sĩ Cường bắt đầu thực hiện nghiên cứu này từ năm 2011 cùng với các nhà khoa học khi anh đang là nghiên cứu sinh cùng Nhóm hóa học lượng tử, Khoa Hóa học, Khoa học, Đại học Leuven (Bỉ), dưới sự hướng dẫn khoa học của GS.TS Nguyễn Minh Thọ. Công trình nghiên cứu làm sáng tỏ sự phát quang của cụm chứa số ít nguyên tử bạc giúp cho việc xác định cấu trúc và cơ chế phát huỳnh quang của các vật liệu ứng dụng trong chiếu sáng, chụp ảnh và trị liệu. Bằng sự kết hợp của nhiều phương pháp thực nghiệm hiện đại nhất, công trình xác định cấu trúc của vật liệu, ghi các quang phổ hấp thụ và phát xạ của vật liệu đã tổng hợp được. Thông qua phương pháp tính toán lý thuyết, các nhà khoa học đã xác định trạng thái điện tử của các cụm bạc bốn nguyên tử gắn với các phân tử nước tạo ra phát xạ màu xanh lá cây sáng. Kết quả này có thể sử dụng làm cơ sở cho việc lựa chọn vật liệu bạc ứng dụng trong chiếu sáng, chụp ảnh và trị liệu.

Trong công trình này, TS Ngô Tuấn Cường có công trong việc thực hiện các phương pháp tính mô phỏng để tối ưu hóa cấu trúc của vật liệu, tính các phổ hấp thụ ánh sáng và phổ phát xạ huỳnh quang, so sánh với kết quả thực nghiệm mà các nhà khoa học đã tiến hành nghiên cứu, từ đó quy kết được cấu trúc chi tiết và các cơ chế phát xạ huỳnh quang của vật liệu.

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ - CÁ NHÂN
ỦNG HỘ QUỸ "HỖ TRỢ KHEN THƯỞNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ"
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

NĂM 2009

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI	200.000.000 đ
2.	NGND.GS.TSKH Bùi Văn Ba	100.000.000 đ
3.	NGND.GS.TSKH Phan Nguyên Hồng	50.000.000 đ
4.	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	10.000.000 đ
5.	Trung tâm Học liệu	5.000.000 đ
6.	Viện Nghiên cứu Sư phạm	5.000.000 đ
7.	Trung tâm Địa lý Ứng dụng	5.000.000 đ
8.	Trung tâm Nghiên cứu và Giáo dục Môi trường	5.000.000 đ
9.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm	3.000.000 đ
10.	Trường THPT Chuyên Đại học Sư phạm	3.000.000 đ
11.	Trung tâm Sinh thái Rừng ngập mặn	3.000.000 đ
12.	PGS.TS Trần Văn Ba, Phó hiệu trưởng, Bí thư Đảng ủy	3.000.000 đ
13.	GS.TS Trần Đăng Xuyền, Phó hiệu trưởng	3.000.000 đ
14.	TS Kiều Thế Hưng, Phó hiệu trưởng	3.000.000 đ
15.	PGS.TSKH Nguyễn Kế Hào, GVCC Khoa TLGD	3.000.000 đ
16.	TS Cấn Hữu Hải, GĐ Công ty Sách Dân tộc, NXBGD	3.000.000 đ
17.	TS Nguyễn Thị Tĩnh, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
18.	Khoa Ngữ văn	2.000.000 đ
19.	Khoa Toán - Tin	2.000.000 đ
20.	Khoa Giáo dục Tiểu học	2.000.000 đ
21.	Phòng Khoa học Công nghệ	1.000.000 đ
22.	Phòng Sau đại học	1.000.000 đ
23.	Phòng Tạp chí Khoa học - Công nghệ	1.000.000 đ
24.	Phòng Đào tạo	1.000.000 đ
25.	Khoa Quản lý Giáo dục	1.000.000 đ
26.	Khoa Tâm lý Giáo dục	1.000.000 đ

TT	Họ và tên	Số tiền
27.	Trung tâm Giáo dục Từ xa	1.000.000 đ
28.	Khoa Vật lý	1.000.000 đ
29.	Trung tâm Công nghệ Thông tin	1.000.000 đ
30.	Khoa Giáo dục Mầm non	1.000.000 đ
31.	Khoa Sư phạm Kỹ thuật	1.000.000 đ
32.	Khoa Việt Nam học	1.000.000 đ
33.	Khoa Giáo dục Quốc phòng	1.000.000 đ
34.	Khoa Công nghệ Thông tin	1.000.000 đ
35.	Khoa Giáo dục Chính trị	1.000.000 đ
36.	Khoa Sinh học	1.000.000 đ
37.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	1.000.000 đ
38.	ThS Văn Thị Xuân Thu, Trưởng phòng KH - TC	1.000.000 đ
39.	PGS.TS Đỗ Xuân Thảo, Phó GD Trung tâm GDTX	1.000.000 đ
40.	GS.TSKH Đỗ Đức Thái, Phó trưởng khoa Toán - Tin	1.000.000 đ
41.	Khoa Địa lý	1.000.000 đ
42.	Khoa Lịch sử	1.000.000 đ
43.	Khoa Hóa học	1.000.000 đ
44.	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	500.000 đ
45.	ThS Ngô Văn Hoan, Trưởng phòng Quản trị	500.000 đ
46.	Phòng Quản trị	300.000 đ
47.	Phòng Bảo vệ	300.000 đ
48.	Trạm Y tế	300.000 đ
49.	Ký túc xá	200.000 đ
50.	Trung tâm Thông tin Thư viện	200.000 đ
51.	BS Hoàng Quang Minh, Trưởng trạm Y tế	200.000 đ
TỔNG		**437.500.000 đ**

Danh sách ủng hộ gồm 51 tập thể và cá nhân: 437.500.000 đ

(Bốn trăm ba bảy triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn)

NĂM 2010 - 2011

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI	100.000.000 đ
2.	GS.TS. Nguyễn Hữu Đĩnh, GVCC Khoa Hóa học	10.000.000 đ
3.	PGS.TS Nguyễn Văn Khôi, Trưởng phòng TCCB	3.000.000 đ
4.	PGS.TS Nguyễn Văn Minh, Trưởng khoa Vật lý	3.000.000 đ
5.	GS.TS Nguyễn Viết Thịnh, Hiệu trưởng Trường ĐHSPHN	2.000.000 đ
6.	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Bình, Viện NCSP	1.000.000 đ
TỔNG		**119.000.000 đ**

Danh sách ủng hộ gồm 06 tập thể và cá nhân: 119.000.000 đ

(Một trăm mười chín triệu đồng chẵn)

NĂM 2011 - 2012

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	Bộ môn Vật lí chất rắn – Điện tử, khoa Vật lý	2.000.000 đ
2.	PGS.TS Lê Nguyên Cẩn, Khoa Ngữ văn	2.000.000 đ
3.	PGS.TS Nguyễn Văn Minh**,** Hiệu trưởng Trường ĐHSPHN	2.000.000 đ
4.	PGS.TS Đỗ Việt Hùng, Phó hiệu trưởng Trường ĐHSPHN	2.000.000 đ
5.	GS.TSKH Đỗ Đức Thái**,** Trưởng khoa Toán - Tin	1.000.000 đ
6.	PGS.TS Nguyễn Minh Thủy, Trưởng phòng KHCN	1.000.000 đ
TỔNG		**12.000.000 đ**

Danh sách ủng hộ gồm 06 cá nhân: 12.000.000 đ

(Mười hai triệu đồng chẵn)

NĂM 2012 - 2013

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	PGS.TS Nguyễn Văn Minh, Hiệu trưởng	3.000.000 đ
2.	PGS.TS Đỗ Việt Hùng, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
3.	Bộ môn Giải tích, Trường ĐHSP Hà Nội	2.000.000 đ
4.	TS Trần Đình Kế, Trưởng bộ môn Giải tích	2.000.000 đ
5.	PGS.TS Nguyễn Minh Thủy, Trưởng phòng KHCN	1.000.000 đ
6.	Nhóm tác giả được nhận bằng sáng chế năm 2013, khoa Hóa học	1.000.000 đ
TỔNG		**13.000.000 đ**

Danh sách ủng hộ gồm 06 tập thể và cá nhân: 13.000.000 đ

(Mười ba triệu đồng chẵn)

NĂM 2013 - 2014

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	PGS.TS Nguyễn Văn Minh, Hiệu trưởng	3.000.000 đ
2.	PGS.TS Đỗ Việt Hùng, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
3.	PGS.TS Nguyễn Văn Trào, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
4.	PGS.TS Đặng Xuân Thư, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
5.	TS Nguyễn Thị Thu Hằng, Trưởng phòng SĐH	2.000.000 đ
6.	PGS.TS Nguyễn Minh Thủy, Trưởng phòng KHCN	1.000.000 đ
7.	Bộ môn Công nghệ Vi sinh, Khoa Sinh học	2.000.000 đ
8.	GS.TS Trần Thị Vinh, Khoa Lịch sử	1.000.000 đ
9.	PGS.TS Phạm Hoàng Hiệp, Khoa Toán - Tin	2.000.000 đ
10.	PGS.TS Nguyễn Ngọc Hà, Trưởng khoa Hóa học	1.000.000 đ
TỔNG		**18.000.000 đ**

Danh sách ủng hộ gồm 10 cá nhân: 18.000.000 đ

(Mười tám triệu đồng chẵn)

NĂM 2014 - 2015

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	GS.TS Nguyễn Văn Minh, Hiệu trưởng	4.000.000 đ
2.	GS.TS Đỗ Việt Hùng, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
3.	PGS.TS Đặng Xuân Thư, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
4.	PGS.TS Nguyễn Văn Trào, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
5.	GS.TSKH Lê Mậu Hải, Khoa Toán - Tin	5.000.000 đ
6.	Bộ môn Văn học nước ngoài, Khoa Ngữ văn	500.000 đ
7.	Bộ môn Vật lý Đại cương, Khoa Vật lý	2.000.000 đ
8.	PGS.TS Phan Thanh Long, Trưởng phòng TCCB	1.000.000 đ
9.	PGS.TS Nguyễn Minh Thuỷ, Trưởng phòng KHCN	1.000.000 đ
10.	TS Nguyễn Thị Thu Hằng, Trưởng phòng Sau đại học	2.000.000 đ
11.	PGS.TS Dương Minh Lam, Phó trưởng phòng KHCN	500.000 đ
12.	PGS.TS Nguyễn Thị Ngân Hoa, Phó trưởng phòng KHCN	500.000 đ
13.	PGS.TS Phó Đức Hòa, Phó trưởng phòng Sau đại học	1.000.000 đ
TỔNG		**23.500.000 đ**

Danh sách ủng hộ gồm 13 cá nhân: 23.500.000 đ

(Hai mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng)

NĂM 2016 - 2017

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	GS.TS Nguyễn Văn Minh, Hiệu trưởng	4.000.000 đ
2.	GS.TS Đỗ Việt Hùng, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
3.	PGS.TS Đặng Xuân Thư, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
4.	PGS.TS Nguyễn Văn Trào, Phó hiệu trưởng	2.000.000 đ
5.	PGS.TS Nguyễn Minh Thuỷ, Trưởng phòng KHCN	1.000.000 đ
6.	PGS.TS Dương Minh Lam, Phó trưởng phòng KHCN	500.000 đ
7.	PGS.TS Nguyễn Thị Ngân Hoa, Phó trưởng phòng KHCN	500.000 đ
8.	GS.TS Lê Phương Nga, Khoa Giáo dục Tiểu học	1.000.000 đ
9.	PGS.TS Trương Thị Bích, Viện trưởng, viện NCSP	2.000.000 đ
10.	Viện nghiên cứu Sư phạm	12.000.000 đ
11.	Bộ môn Động vật học- Khoa Sinh học	2.000.000đ
TỔNG		**29.000.000 đ**

Danh sách ủng hộ gồm 2 tập thể và 9 cá nhân: 29.000.000 đ

(Hai mươi chín triệu đồng)

NĂM 2017 - 2018

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	GS.TS Nguyễn Văn Minh, Hiệu trưởng	4.000.000đ
2.	PGS.TS Đặng Xuân Thư, Phó hiệu trưởng	2.000.000đ
3.	PGS.TS Dương Minh Lam, Trưởng phòng KHCN	500.000đ
4.	TS Hoàng Hải Hà, Phó trưởng phòng KHCN	500.000đ
5.	PGS.TS Lê Văn Hiện, Khoa Toán – Tin	3.000.000đ
6.	Viện nghiên cứu Sư phạm	10.000.000 đ
7.	ThS Nguyễn Thu Tuấn, Khoa Nghệ thuật	1.000.000 đ
8.	Trung tâm Thông tin Thư viện	500.000 đ
9.	Phòng Tổ chức Cán bộ	500.000 đ
10.	Bộ môn Tâm lý học lứa tuổi và Sư phạm	2.000.000đ
11.	PGS.TS Nguyễn Ngọc Hà, Trưởng khoa Hóa học	1.000.000đ
TỔNG		**25.000.000 đ**

Danh sách ủng hộ gồm 4 tập thể và 7 cá nhân: 25.000.000 đ

(Hai mươi lăm triệu đồng đồng)

NĂM 2018 - 2019

TT	Họ và tên	Số tiền
1.	GS.TS Nguyễn Văn Minh, Hiệu trưởng	5.000.000đ
2.	GS.TS Đỗ Việt Hùng, Chủ tịch hội đồng trường	2.000.000đ
3.	PGS.TS Đặng Xuân Thư, Phó hiệu trưởng	3.000.000đ
4.	PGS.TS Nguyễn Văn Trào, Phó hiệu trưởng	2.000.000đ
5.	GS.TSKH Vũ Quang Mạnh – Khoa Sinh học	50.000.000đ
6.	Trung tâm Khoa học tính toán	5.000.000 đ
7.	Viện Nghiên cứu Sư phạm	5.000.000 đ
8.	Trung tâm Đào tạo bồi dưỡng thường xuyên	2.000.000 đ
9.	Bộ môn Hóa hữu cơ – Khoa Hóa học	2.000.000đ
10.	Bộ môn Tâm lý học lứa tuổi và Sư phạm – Khoa Tâm lý Giáo dục	2.000.000đ
11.	PGS.TS Đặng Ngọc Quang, Trưởng phòng Sau Đại học	2.000.000đ
12.	Ban chủ nhiệm Khoa Hóa học	1.500.000đ
13.	PGS.TS Nguyễn Xuân Hải, Trưởng khoa GDĐB	1.000.000 đ
14.	PGS.TS Dương Minh Lam, Trưởng phòng KHCN	1.000.000 đ
15.	TS Hoàng Hải Hà, Phó trưởng phòng KHCN	1.000.000 đ
16.	Khoa Việt Nam học	500.000đ
17.	Khoa Giáo dục Quốc phòng	500.000đ
TỔNG		**85.500.000**

Danh sách ủng hộ gồm 8 tập thể và 9 cá nhân: 85.500.000 đ

(Tám mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng)